TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 162/2022/QĐST-DS	*Ninh Kiều, ngày 19 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 502/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **L.T.H**, sinh năm 1978.

và **L.K.D**, sinh năm 1977.

Ông **L.T.P**, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bà **B.T.X.T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **L.V.H1**, sinh năm 1941.

Bà **T.T.K.H**, sinh năm 1943.

Địa chỉ: phường B, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông L.V.H1 và bà T.T.K.H đồng ý tiếp tục Hợp đồng tặng cho QSDĐ lập ngày 13/01/2021 với Ông L.T.H và bà L.K.D, ông L.T.P và bà B.T.X.T:

- Ông L.V.H1 và bà T.T.K.H đồng ý công nhận và sang tên cho:

+ Vợ chồng L.T.P và B.T.X.T phần đất 151,1m^2 loại đất CLN – Phần C theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất

thuộc một phần thửa đất số 317, tờ bản đồ số 59 tọa lạc tại phường B, quận N, TPCT theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 501988 (số vào số cấp GCN: CH18900) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 31/12/2020 do ông L.V.H1 đứng tên.

+ Vợ chồng L.T.H và L.K.D phần đất 68m^2 loại đất ODT – Phần A theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 186, tờ bản đồ số 59 tọa lạc tại phường B, quận N, TPCT theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 439535 (số vào số cấp GCN: CS18932) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 12/01/2021 do L.V.H1 đứng tên và 49,3m^2 loại đất CLN – Phần E theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 317, tờ bản đồ số 59 tọa lạc tại phường B, quận N, TPCT theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 501988 (số vào số cấp GCN: CH18900) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 31/12/2020 do L.V.H1 đứng tên.

+ Đối với diện tích còn lại 71,8m^2 loại đất ODT – Phần B theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 186, tờ bản đồ số 59 tọa lạc tại phường B, quận N, TPCT theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 439535 (số vào số cấp GCN: CS18932) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 12/01/2021 do ông L.V.H1 đứng tên và 30,3m^2 loại đất CLN – Phần F, 15,2m^2 loại đất CLN – Phần G theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 317, tờ bản đồ số 59 tọa lạc tại phường B, quận N, TPCT theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 501988 (số vào số cấp GCN: CH18900) do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 31/12/2020 do ông L.V.H1 đứng tên vẫn thuộc sở hữu của chúng tôi L.V.H1, T.T.K.H.

Phần D – theo Bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập ông H1 và bà H đồng ý được dùng làm lối đi chung cho gia đình.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để đứng tên riêng cho các bên như đã nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 185/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ)

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Ông L.T.H và bà L.K.D tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, ông H và bà D đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, chuyển 150.000 đồng thành án phí, ông H và bà D được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000120 ngày 11/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn ông L.T.P và bà B.T.X.T tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, ông P và bà T đã tạm ứng án phí 300.000 đồng, chuyển 150.000 đồng thành án phí, ông P và bà T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000119 ngày 11/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Về chi phí đo đạc, thẩm định là 5.000.000 đồng, nguyên đơn ông H và bà D, ông P và bà T tự nguyện nộp, các nguyên đơn đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Thi hành án quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết Phương